

**CÔNG KHAI CÔNG ĐOÀN
NĂM 2024 - 2025**

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ CHI TIÊU NỘI BỘ
Công đoàn trường THCS Trung Vương
Nhiệm kì 2023-2028

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG THCS TRUNG VƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Ban hành Quy định thu, chi, quản lý tài chính, tài sản công đoàn;

Căn cứ Quyết định số 5692/QĐ-TLĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Ban hành Quy định chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn các cấp;

Theo đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn trường THCS Trung Vương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về nội dung, phạm vi thu, chi, quản lý tài chính Công đoàn cơ sở.

Điều 2. Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra Công đoàn trường THCS Trung Vương có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra, các tổ công đoàn và đoàn viên công đoàn của Công đoàn Trường THCS Trung Vương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH



Đặng Ánh Tuyết

QUY ĐỊNH
Quy chế chi tiêu nội bộ Công đoàn trường THCS Trung Vương
Nhiệm kì 2023-2028

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-CD ngày 28 tháng 4 năm 2023
của BCH Công đoàn trường THCS Trung Vương)*

Căn cứ Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01 tháng 03 năm 2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành Quyết định về việc ban hành quy định thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở

Căn cứ Quyết định số 5692/QĐ-TLĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành Quy định chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn các cấp;

Căn cứ Quyết định số 01 /QĐ-THLL ngày 28 tháng 04 năm 2023 của Công đoàn trường THCS Trung Vương ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Công đoàn Trường THCS Trung Vương;

Ban Chấp hành Công đoàn trường THCS Trung Vương thống nhất quy định một số nội dung thu, chi cho hoạt động của Công đoàn cụ thể như sau:

I. Nguyên tắc về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn

- Tài chính, tài sản của Công đoàn thuộc sở hữu của tổ chức Công đoàn, do Ban Chấp hành Công đoàn quản lý và sử dụng theo nguyên tắc quản lý tài chính Công đoàn.

- Quỹ Công đoàn được hình thành từ các nguồn:

- + Đoàn phí Công đoàn 1% tiền lương cơ bản.
- + Kinh phí Công đoàn cấp trên chuyển về.
- + Thu khác.

II. Quy định thu, chi tài chính: Sử dụng, quản lý theo quy định

A. Nguồn thu tài chính công đoàn

1. Thu đoàn phí công đoàn:

Công đoàn cơ sở trực tiếp thu 1% đoàn phí công đoàn do đoàn viên đóng, mức đóng bằng 1% lương ngạch bậc, chức vụ, tiền lương theo hợp đồng lao động và phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm.

2. Kinh phí công đoàn: (do CD cấp trên cấp).

3. Thu khác: Kinh phí do nhà trường hỗ trợ cho hoạt động công đoàn, sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân khác cho hoạt động công đoàn .

B. Phân chi tài chính công đoàn

1. Trích nộp ĐPCĐ lên Công đoàn cấp trên theo quy định

2. Chi cho các hoạt động Công đoàn nhà trường, bao gồm:

2.1 Chi phụ cấp cán bộ Công Đoàn:

Mức chi theo Quyết định số 5692/QĐ-TLĐ ngày 08/11/2022 của Tổng Liên đoàn LĐ Việt Nam V/v ban hành Quy định chế độ phụ cấp cán bộ Công đoàn, tùy theo nguồn kinh phí được sử dụng BCH CĐ sẽ quyết định mức chi.

Công đoàn cấp cơ sở được sử dụng tối đa 45% số thu đoàn phí công đoàn để lại công đoàn cơ sở dùng cho chi phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm và chi lương cán bộ công đoàn chuyên trách (nếu có). Trường hợp chi không hết 45% đoàn phí để lại công đoàn cơ sở thì bổ sung chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn.

Mức lương làm cơ sở tính hưởng phụ cấp:

Công đoàn cơ sở khu vực hành chính, sự nghiệp nhà nước, mức phụ cấp hằng tháng = (Hệ số phụ cấp trách nhiệm) x (Mức lương cơ sở theo quy định của Nhà nước).

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị Công đoàn cơ sở thực hiện chi cho phù hợp với nguồn tài chính được phân bổ.

Chi tiền công tác phí công đoàn viên đi công tác có giấy điều động của LĐLĐ theo quy định chi tiền công tác phí.

2.2 Chi quản lý hành chính:

Chi quản lý hành chính tối đa 15% nguồn thu kinh phí công đoàn công đoàn cơ sở được sử dụng.

- Chi Hội nghị tổng kết năm, sơ kết học kỳ, Đại hội Công đoàn cơ sở:

 - + Trang trí, in tài liệu...(Chi theo thực tế).

 - + Tiền nước uống: 5.000đ - 15.000đ/người/ngày.

- Chi mua văn phòng phẩm, tiếp khách ... (Chi theo thực tế).

2.3 Chi hoạt động phong trào.

Chi tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động tối đa 25% nguồn thu kinh phí công đoàn công đoàn cơ sở được sử dụng.

a) Chi cho phát triển đoàn viên công đoàn, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng công đoàn vững mạnh:

- Chi tuyên truyền giới thiệu về tổ chức công đoàn, Điều lệ công đoàn VN.

- Chi tổ chức kết nạp đoàn viên.

- Chi các hoạt động xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh; đánh giá phân loại đoàn viên; phân loại tổ công đoàn.

b) Chi tuyên truyền:

- Chi mua sách, báo, tạp chí ấn phẩm của tổ chức công đoàn như: Báo lao động, tạp chí Lao động và công đoàn... phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục của công đoàn.

- Chi mua giấy, bút cho các hoạt động tuyên truyền trên bảng tin, phát thanh, báo tường, mạng thông tin của công đoàn cơ sở.

c) Chi tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch:

Tùy theo tình hình thực tế, BCH sẽ thống nhất mức chi cho phù hợp:

- Chi hỗ trợ mua sắm phương tiện hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao.

- Chi bồi dưỡng cho vận động viên, diễn viên tham gia hội diễn, thi đấu thể thao do Công đoàn cấp trên tổ chức.

- Chi phối hợp với cơ quan tổ chức cho đoàn viên công đoàn và người lao động trong cơ quan đi tham quan, du lịch hàng năm.

d) Chi tổ chức các hoạt động về giới và bình đẳng giới;

- Chi tuyên truyền, tổ chức các hoạt động nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày gia đình Việt Nam 28/6, ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, ngày dân số 26/12. Chi tặng quà cho các chị em nhân ngày 8/3, 20/10, (mức chi quà tùy tình hình thực tế).

- Chi hoạt động của Ban nữ công, phong trào thi đua giỏi việc nước đảm việc nhà.

e) Chi thăm hỏi, trợ cấp:

+ Chi thăm hỏi cán bộ, giáo viên, nhân viên ốm điều trị (nằm viện từ 3 ngày ở bệnh viện): 300.000đ một lần.

+ Chi thăm hỏi bố mẹ đẻ, vợ, chồng, của CBVCLĐ ốm điều trị (nằm viện từ 3 ngày ở bệnh viện): 300.000đ một lần (không quá 1 lần /năm)

+ Chi đám hiếu (cha, mẹ, chồng, vợ, con) mức chi 1.000.000đ. Quy định với những đám hiếu ở xa bán kính 100km đề nghị nhà trường hỗ trợ tiền thuê xe để tổ chức đi thăm viếng.

+ Chi đám hiếu với đoàn viên công đoàn đã nghỉ hưu mức chi: 300.000đ .

+ Chi đám cưới đoàn viên công đoàn (xây dựng lần đầu) mức chi: 500.000đ/đám

+ Gia đình đoàn viên công đoàn gặp khó khăn đột xuất mức chi 500.000đ/ năm.

+ Quà tặng cho Đoàn viên Công đoàn khi nghỉ hưu 500.000đ và bó hoa trị giá 200.000 đ/1 người, đoàn viên công đoàn chuyển trường: 300.000đ và bó hoa trị giá 200.000 đ/1 người.

+ Quà tặng đoàn viên Công đoàn khi thôi không tham gia BCH Công Đoàn, mức chi bằng tiền mặt: 300.000/người/ lần và 1 bó hoa 200.000 đ/1 người.

- Chi quà tết cho CBGVNV dịp tết nguyên đán hàng năm 200.000 đ/ người/ năm.

f) Chi động viên, khen thưởng:

- Chi phối hợp với cơ quan, đơn vị tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, tết trung thu cho CBĐV công đoàn trong nhà trường.

+ Mức chi quà 1/6 cho các cháu thiếu nhi từ lớp 9 trở xuống là con đoàn viên công đoàn : 50.000 đ/1 cháu/ năm.

+ Quà trung thu cho gia đình đoàn viên công đoàn: 100.000 đ/ năm/1 đoàn viên.

g) Chi hoạt động khác:

- Chi hoạt động xã hội của Công đoàn cơ sở: Giúp đoàn viên công đoàn và người lao động các đơn vị khác bị thiên tai bão lụt, tai nạn, ảnh hưởng chất độc màu da cam. (Theo chỉ đạo của cấp trên).

Những trường hợp không có quy định mức chi cụ thể hoặc trường không có quy định trong quy chế này, khi phát sinh tùy theo nguồn kinh phí hiện có được sử dụng, Ban chấp hành Công Đoàn sẽ họp thống nhất mức chi.

III. Thủ tục đề nghị và thẩm quyền quyết định mức chi:

Các trường hợp thăm hỏi ốm đau, việc hiếu, việc hỷ phát sinh ở Tổ Công đoàn nào thì tổ trưởng tổ Công đoàn lập phiếu báo thăm hỏi chuyển về BCH Công đoàn sắp xếp lịch thăm hỏi.

(Các trường hợp ở xa, nếu không tổ chức thăm hỏi được trực tiếp và kịp thời thì sẽ gửi quà sau).

IV. Tổ chức thực hiện.

- Ban Chấp hành công đoàn phải làm tốt công tác quản lý và kiểm tra, bảo đảm cho từng cán bộ công chức nắm vững, thực hiện tốt tinh thần quy chế này và nhận thức được việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là trách nhiệm và quyền lợi của từng cá nhân.

- Giao Ban chấp hành công đoàn theo dõi việc thực hiện và tham mưu cho Lãnh đạo công đoàn về thực hiện các chế độ chi tiêu.

- Định kỳ hàng năm, kế toán Công đoàn báo cáo công khai tài chính với Lãnh đạo công đoàn và CBVC nhà trường.

- Khi có thay đổi của Công đoàn cấp trên, Ban chấp hành công đoàn sẽ điều chỉnh chế độ chi tiêu hành chính mới từ khi quy định mới có hiệu lực thi hành và sẽ lấy ý kiến tập thể đoàn viên công đoàn để điều chỉnh cho phù hợp.

- Khi Nhà nước có thay đổi những quy định về mức lương tối thiểu chung, Ban chấp hành công đoàn sẽ thực hiện theo quy định mới từ khi quy định của Nhà nước có hiệu lực thi hành.

- Trong một số trường hợp ngoại lệ BCH công đoàn có thể thảo luận, xem xét, quyết định mức chi phù hợp.

Chứng từ thanh toán phải đầy đủ bằng đề nghị, chứng từ, hóa đơn phải xác nhận của lãnh đạo công đoàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Ban chấp hành Công đoàn nhà trường sẽ lấy ý kiến tập thể ban chấp hành Công đoàn và các đồng chí tổ trưởng Công đoàn.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy viên Ban chấp CĐ
- Lãnh đạo nhà trường (b/cáo)
- Các tổ Công đoàn
- Lưu VT-CĐ

**TM. BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**



Đặng Ánh Tuyết

Số: 01 / KH-CDCS

Uông Bí, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH **HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM HỌC 2024 - 2025**

Thực hiện kế hoạch hoạt động công đoàn của LĐLĐ thành phố Uông Bí 6 tháng cuối năm 2024 và năm 2025; kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 của trường THCS Trung Vương.

Công đoàn trường THCS Trung Vương xây dựng kế hoạch hoạt động công đoàn năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Nhiệm vụ chung

1. Thực hiện chức năng đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo đời sống cán bộ, nhà giáo, lao động trong Ngành; tham gia quản lý; phối hợp với chuyên môn thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, của Ngành.

- Tập trung thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chủ đề công tác năm 2024 và 2025 của LĐLĐ tỉnh Quảng Ninh với khẩu hiệu hành động là: “Đổi mới - Sáng tạo; kỷ luật và đồng tâm; vì quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động” và các chủ đề năm của Ngành, của thành phố Uông Bí.

- Thường xuyên nắm bắt tư tưởng, nguyện vọng, việc làm, đời sống của đoàn viên, lao động; phối hợp với chuyên môn cùng cấp chăm lo tốt hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, nhà giáo, người lao động; phát hiện và phản ánh kịp thời với các cấp có thẩm quyền những bất cập trong chế độ chính sách đối với cán bộ, nhà giáo, người lao động, giải quyết, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp (tập trung quan tâm đối tượng giáo viên, nhân viên hợp đồng).

- Tăng cường thực hiện vai trò giám sát, phản biện theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị để tham gia xây dựng các cơ chế, chính sách pháp luật có liên quan trực tiếp đến cán bộ, giáo viên, lao động;

- Phối hợp với chính quyền đồng cấp:

+ Triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 và những chủ trương đổi mới giáo dục, đào tạo phù hợp với chương trình GDPT mới.

+ Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, nhà giáo, người lao động và cán bộ công đoàn; quan tâm tới việc phân công lao động tại các trường công lập đang thiếu giáo viên; hỗ trợ, giúp đỡ cán bộ, nhà giáo, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; quan tâm động viên kịp thời đến đội ngũ cán bộ, nhà giáo, lao động có nhiều sáng tạo trong đổi mới, xây dựng và phát giáo dục, đào tạo.

+ Xây dựng và thực hiện Quy chế Dân chủ trong đơn vị đúng với quy định mới của Chính Phủ và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp với chính quyền đồng cấp chỉ đạo, tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, lao động (hoặc Hội nghị người lao động) có hiệu quả; chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Nghị định 159/ NĐ-CP ngày 29/11/2016 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; tổ chức đối thoại định kỳ, nâng cao chất lượng thương lượng và ký kết TULĐTT trong các đơn vị ngoài công lập; đẩy mạnh thực hiện công khai theo Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009; giám sát và phối hợp tổ chức việc đánh giá giáo viên, đánh giá cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp.

+ Phối hợp với các cấp quản lý xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, vi phạm về kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hoá công sở, vi phạm đạo đức nhà giáo, đặc biệt là tình trạng bỏ vị trí trong giờ làm việc. Xây dựng tốt văn hóa nhà trường.

- Tích cực kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách, pháp luật lao động, thực hiện hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc...theo đúng quy định.

- Kịp thời phát hiện, đề xuất, kiến nghị những tồn tại về chế độ chính sách đối với CB, NG, NLĐ thuộc đơn vị quản lý.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, nhà giáo và người lao động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các chủ trương đổi mới của ngành Giáo dục, đổi mới hoạt động công đoàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước; chủ đề năm của thành phố, tỉnh, của ngành Giáo dục và Đào tạo và của tổ chức Công đoàn. Làm tốt công tác giáo dục nâng cao phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ CB, NG, NLĐ; chủ trương, các bước tiến hành đổi mới của ngành; ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực, vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật trong đội ngũ CB, NG, NLĐ. Tập trung tuyên truyền Đại hội Công đoàn các cấp và Đại hội XII Công đoàn Việt Nam.

- Quán triệt Nghị quyết Đảng bộ các cấp; Nghị quyết Đại hội công đoàn thành phố Uông Bí lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2023 - 2028, Nghị quyết Đại hội XIV tỉnh Quảng Ninh; tuyên truyền trong tổ chức nhận diện thời cơ, thách thức của lao động và công đoàn khi Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng 4.0; có hình thức tuyên truyền thích hợp, hiệu quả nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.

- Gắn công tác giáo dục, tuyên truyền với các chương trình công tác trọng tâm năm học 2024 -2025, với những chủ trương lớn của ngành giáo dục và hoạt động công đoàn; tham gia xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục

- đào tạo của địa phương, đơn vị, trường học; tham gia quá trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Kiện toàn đội ngũ tư vấn pháp luật tại cơ sở và đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật tại các công đoàn cơ sở; Duy trì, nâng cao số lượng và chất lượng đầu sách tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị.

- Tuyên truyền và triển khai về “Công đoàn vì lợi ích đoàn viên” và “Xây dựng thiết chế Công đoàn” nhằm nâng cao vai trò của tổ chức công đoàn trong chăm lo lợi ích, phúc lợi tốt hơn cho CBNGNLD; triển khai Chương trình hành động của Tổng LĐLĐ Việt Nam về thực hiện các Nghị quyết Hội nghị BCH Trung ương Đảng.

- Tuyên truyền và tổ chức hoạt động thiết thực tri ân, tôn vinh các Nhà giáo, cán bộ QLGD đã cống hiến vì sự nghiệp giáo dục Việt Nam Nhân dịp 42 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2024).

3. Công tác phát triển đoàn viên, nâng cao năng lực cán bộ công đoàn, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh

- Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh. Công đoàn cơ sở tiến hành rà soát số liệu đoàn viên lao động trong đơn vị; tuyên truyền, vận động 100% NG, NLĐ đủ điều kiện tham gia vào tổ chức công đoàn.

- Ban Chấp hành công đoàn cơ sở xây dựng quy chế hoạt động của BCH, UBKT; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ủy viên ban chấp hành sau đại hội, đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết của đại hội.

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng cán bộ công đoàn tại cơ sở theo hướng tăng cường kỹ năng, đổi mới phương thức tổ chức hoạt động, nâng cao kiến thức pháp luật, đảm bảo 100% cán bộ công đoàn mới tham gia BCH lần đầu, cán bộ công đoàn chủ chốt ở cơ sở được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy tinh thần tự chủ, sáng tạo của đội ngũ cán bộ công đoàn trong tổ chức và hoạt động; chủ động phối hợp với chuyên môn trong triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành, nâng cao hiệu quả công tác.

4. Công tác thi đua khen thưởng:

Tiếp tục tổ chức tốt các phong trào thi đua gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; Chú trọng triển khai phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” tại đơn vị; tổ chức tọa đàm, hội thảo, hội nghị nhân rộng điển hình tiên tiến trong quá trình triển khai thực hiện phong trào thi đua.

Tổ chức tổng kết việc thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, lồng ghép với cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm” vào dịp kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2024).

Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do công đoàn cấp trên phát động
Khen thưởng và đề nghị Công đoàn cấp trên khen thưởng kịp thời, đúng thời gian quy định.

5. Công tác xã hội từ thiện, thực hiện các cuộc vận động

- Phối hợp với chuyên môn đồng cấp thực hiện chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CB, NG, NLĐ; Động viên CB, NG, NLĐ tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện.

- Thực hiện cuộc vận động hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; hỗ trợ các trường học, CB, NG, NLĐ các tỉnh bị thiên tai, lũ lụt theo chỉ đạo của Công đoàn Giáo dục Quảng Ninh.

6. Công tác Nữ công và bình đẳng giới

- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” và bình đẳng giới ngành Giáo dục; vận động nữ CB, NG, NLĐ tiếp tục hưởng ứng tham gia tích cực các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong Ngành. Tuyên truyền, tham gia tổ chức và đánh giá thực hiện chính sách, pháp luật cho lao động nữ.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền; biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ và đẩy mạnh các hoạt động xã hội trong nữ CB, NG, NLĐ nhân dịp các ngày kỷ niệm trong năm: Ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), Tháng hành động Vì trẻ em (1/6-30/6), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày Dân số Thế giới (11/7), Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, Ngày thế giới xóa bỏ bạo lực đối với Phụ nữ và trẻ em gái (25/11), Ngày Dân số Việt Nam (26/12), Tháng Dân số (tháng 12)...tuyên truyền chăm sóc sức khỏe sinh sản cho CB,NG,NLĐ.

- Tăng cường tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động công tác nữ công; bình đẳng giới và lồng ghép giới. Phát hiện, giới thiệu nữ CB, NG, NLĐ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị được khen thưởng chuyên đề “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” các cấp, tổ chức đăng ký thi đua, khen thưởng chuyên đề cho nữ CB, NG, NLĐ từ đầu năm.

Ban nữ công Công đoàn cơ sở tổ chức sơ kết phong trào GVT-ĐVN và lựa chọn các điển hình để đề nghị Công đoàn các cấp khen thưởng; phối hợp với Ban VSTBPN đồng cấp sơ kết công tác Bình đẳng giới, Hướng dẫn xét Kỷ niệm chương VSTB Phụ nữ (2025).

7. Công tác Bảo hộ lao động

Tổ chức tổng kết việc thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, lồng ghép với cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm” vào dịp kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2024).

Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do công đoàn cấp trên phát động

Khen thưởng và đề nghị Công đoàn cấp trên khen thưởng kịp thời, đúng thời gian quy định.

5. Công tác xã hội từ thiện, thực hiện các cuộc vận động

- Phối hợp với chuyên môn đồng cấp thực hiện chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CB, NG, NLĐ; Động viên CB, NG, NLĐ tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện.

- Thực hiện cuộc vận động hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; hỗ trợ các trường học, CB, NG, NLĐ các tỉnh bị thiên tai, lũ lụt theo chỉ đạo của Công đoàn Giáo dục Quảng Ninh.

6. Công tác Nữ công và bình đẳng giới

- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” và bình đẳng giới ngành Giáo dục; vận động nữ CB, NG, NLĐ tiếp tục hưởng ứng tham gia tích cực các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong Ngành. Tuyên truyền, tham gia tổ chức và đánh giá thực hiện chính sách, pháp luật cho lao động nữ.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền; biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ và đẩy mạnh các hoạt động xã hội trong nữ CB, NG, NLĐ nhân dịp các ngày kỷ niệm trong năm: Ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), Tháng hành động Vì trẻ em (1/6-30/6), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày Dân số Thế giới (11/7), Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, Ngày thế giới xóa bỏ bạo lực đối với Phụ nữ và trẻ em gái (25/11), Ngày Dân số Việt Nam (26/12), Tháng Dân số (tháng 12)...tuyên truyền chăm sóc sức khỏe sinh sản cho CB,NG,NLĐ.

- Tăng cường tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động công tác nữ công; bình đẳng giới và lồng ghép giới. Phát hiện, giới thiệu nữ CB, NG, NLĐ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị được khen thưởng chuyên đề “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” các cấp, tổ chức đăng ký thi đua, khen thưởng chuyên đề cho nữ CB, NG, NLĐ từ đầu năm.

Ban nữ công Công đoàn cơ sở tổ chức sơ kết phong trào GVT-ĐVN và lựa chọn các điển hình để đề nghị Công đoàn các cấp khen thưởng; phối hợp với Ban VSTBPN đồng cấp sơ kết công tác Bình đẳng giới, Hướng dẫn xét Kỷ niệm chương VSTB Phụ nữ (2025).

7. Công tác Bảo hộ lao động

Chủ động phối hợp với chuyên môn đồng cấp tiếp tục triển khai thực hiện phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” tại cơ quan, đơn vị, trường học; tổ chức tuyên truyền sâu rộng với các hình thức đa dạng, phong phú trong đội ngũ CB,NG,NLĐ nhằm nâng cao nhận thức về Tháng hành động Quốc gia về an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ; tăng cường phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ tại nơi làm việc, phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành,...đồng thời có các biện pháp đảm bảo an toàn, cải thiện điều kiện lao động phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và phòng chống cháy nổ tại đơn vị.

Cùng nhà trường thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.

8. Công tác Kiểm tra công đoàn

Triển khai thực hiện Nghị quyết về nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp và chương trình công tác của Ủy ban kiểm tra công đoàn năm học 2024 - 2025.

9. Công tác Tài chính công đoàn

- Thực hiện nghiêm túc các điều khoản về tài chính công đoàn theo Luật công đoàn, Nghị định của Chính phủ, các Quy định của Tổng Liên đoàn về Công tác tài chính công đoàn. Thực hiện việc thu kinh phí và đoàn phí công đoàn; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời.

- Đảm bảo chi đúng qui định, minh bạch, rõ ràng, tiết kiệm, hiệu quả, tập trung cho các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn, phát triển đoàn viên.

- Hoàn thiện hệ thống sổ sách tài chính công đoàn năm 2024 - 2025 theo quy định.

10. Công tác thông tin, báo cáo

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, lưu trữ, báo cáo và triển khai các văn bản chỉ đạo của LĐLĐ thành phố ; đảm bảo chế độ thông tin 2 chiều, thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động và chỉ đạo của công đoàn cấp trên.

- Báo cáo kịp thời bằng các hình thức thích hợp về công đoàn thành phố các thông tin và tình hình liên quan đến công tác tổ chức, điều hành, kết quả hoạt động, triển khai các chương trình, kế hoạch công tác do công đoàn cấp trên chỉ đạo.

II. Kế hoạch cụ thể

Tháng	Nội dung	Thời gian thực hiện	Lực lượng tham gia	Kết quả
8 KỶ NIỆM	- Tổ chức Hội nghị bầu các chức danh, kiện toàn BCH CĐ. - Tổ chức tuyên truyền trên loa phát thanh nhân dịp kỷ niệm ngày cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 2/9.	- Tuần 1 - Tuần 3,4	- BCHCĐ mở rộng. - Đội TN	(Đánh giá trong sổ Nghị quyết từng tháng)

CM THÁNG 8 QUỐC KHÁNH 2/9	- Phối hợp với chuyên môn, tổ chức cho CBGV-NVLD học tập chỉ thị, nhiệm vụ năm học, phổ biến các nội quy, quy định của cơ quan. - Tham mưu với Nhà trường trong việc xây dựng nhiệm vụ năm học và sắp xếp, phân công giảng dạy trong năm học mới.	- Tuần 3 - Tuần 1	- BGH, BCH, GV - BGH, TCM	
9 CHÀO MỪNG KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI	- Phối hợp với Nhà trường chuẩn bị công tác tổ chức Khai giảng năm học mới. - Chia tay các ĐVCD chuyển trường. - Động viên, thăm hỏi CBGV ốm đau, hiếu hỷ. - Phối hợp với BGH tổ chức lễ Khai giảng năm học mới, ký giao ước thi đua. - Tuyên truyền, phát động CĐV hưởng ứng tháng ATGT, phòng chống Ma túy HIV/AIDS... - Thảo luận, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ công đoàn, quy chế hoạt động của BCH, quy chế phối hợp. - Triển khai các quy chế: Thu, chi ngân sách công đoàn, quy chế hoạt động công đoàn. - Phát động phong trào thi đua trong các tổ Công đoàn, động viên ĐV tham gia đăng ký thi đua. - Kết nạp đoàn viên mới (nếu có). - Tham gia duyệt kế hoạch năm học và các chỉ tiêu thi đua của các tổ chuyên môn. - Tập hợp ý kiến quần chúng chuẩn bị cho Hội nghị CBVC-LĐ năm học 2019- 2020. - Tham gia thanh kiểm tra GV (dự giờ). - Động viên, thăm hỏi CĐV ốm đau, hiếu hỷ..., hoạt động thăm hỏi trong cụm CD	- Tuần 1 - 5/9 - Tuần 2,3 - Tuần 2 - Tuần 3 - Tuần 3 - Tuần 3 - Tuần 2,3	- BGH, GV (nếu có) - BGH, GV - Đội, GV - BCHCD mở rộng - Ban thi đua, GV - Ban thi đua - Tổ CD - Tổ CM	
10 CHÀO MỪNG NGÀY PNVN 20/10. NGÀY TL TÍNH QN (30/10/ 1963- 30/10/ 2024)	- Phát động phong trào thi đua “dạy tốt”. Phát động các phong trào thi đua trong nữ CBGV. - Vận động CĐV tham gia thao giảng – dự giờ có đánh giá, xếp loại. - Tham gia giám định thi đua, vận động CĐV tham gia hội giảng cấp trường. - Phối hợp nhà trường tổ chức phát quà cho các cháu là con CBGV – NV trong Nhà trường nhân dịp tết Trung thu. - Phối hợp với Chuyên môn, Đoàn TN chỉ đạo ban nữ công tổ chức các hoạt động chào mừng ngày PNVN 20/10. - Triển khai các cuộc vận động do công đoàn cấp trên phát động.	- Tuần 1,2,3,4 - Tuần 1,2,3,4 - Tuần 4 - Tuần 1 - Tuần 3 - Tuần 1,2,3,4	- GV - GV - GV - Nữ công, tổ CD - Nữ công, tổ CD - ĐVCD	

	- Cùng chuyên môn chỉ đạo thực hiện các chuyên đề cấp trường, cấp cụm, cấp TP. - Động viên, thăm hỏi đoàn viên công đoàn ốm đau, hiếu hỷ (nếu có).	- Theo KH	- Tổ CM	
11 CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM VIỆT NAM 20/11.	- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày NGVN 20/11. - Phối hợp với Nhà trường tổ chức các hoạt động trong CBGV- NV chào mừng ngày NGVN. - Phối hợp với nhà trường tổ chức tọa đàm, kỉ niệm ngày NGVN 20/11/2024. - Tổ chức đánh giá, sơ kết các hoạt động chào mừng ngày NGVN. - Giới thiệu ĐV ưu tú vào Đảng. - Chúc mừng các đơn vị ngành than trên địa bàn Phường, nhân ngày truyền thống vùng mỏ. - Động viên, thăm hỏi CĐV ốm đau	- Tuần 1,2,3 - Tuần 3 - Tuần 3 - Tuần 4 - Tuần 2	- GV, ĐVCĐ - Đội, Đoàn thanh niên, ĐVCĐ - GV, ĐVCĐ - Các đoàn thể - BGH, Đoàn thể	
Tháng 12 CHÀO MỪNG NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM 22/12.	- Tuyên truyền trong CBCC - VC về phòng chống HIV/AIDS, Ma túy, Mại dâm, DSKHHGD nhân ngày dân số thế giới. - Tổ chức sơ kết, đánh giá công tác công đoàn học kì 1. Tham gia giúp đỡ Đảng viên mới. - Giám sát việc thực hiện chi trả chế độ cho CBGV - NV theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ nhà trường. - Phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam. - Triển khai kế hoạch học kì 2. - Cùng chuyên môn chỉ đạo thực hiện các chuyên đề cấp trường, cấp TP. - Thăm hỏi, động viên đoàn viên công đoàn ốm đau, hiếu hỷ kịp thời.	- Tuần 1,2 - Tuần 4 - T. Xuyên - Tuần 4 - Tuần 4 - Theo KH	- Đội, ĐVCĐ - BCHCĐ - Ban KTCĐ - ĐVCĐ, HS - BGH - Tổ CM	
Tháng 1,2 CHÀO MỪNG NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN V.NAM 03/02	- Phát động thi đua mừng Đảng, mừng xuân. - Vận động CĐV vui tết cổ truyền theo đúng lịch, an toàn, tiết kiệm. - Phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động VN - TDTT giao lưu với địa phương "Chào xuân 2025". - Thăm hỏi CBCC-VC ốm đau, hiếu hỷ. - Cùng chuyên môn chỉ đạo thực hiện các chuyên đề ngoại khóa của các tổ.	- Tuần 1,2,3,4 - Tuần 1 tháng 2 - Tuần 2,3 tháng 2 - Theo KH	- ĐVCĐ - ĐVCĐ - Nhà trường, các đoàn thể - Tổ CM	

Tháng 3 CHÀO MỪNG NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8/3 VÀ NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN TNCSH CM 26/3.	- Tổ chức các hoạt động VH, TT, nhân dịp QTPN 8/3 cho CBGV. - Phối hợp với Đoàn TNCSHCM tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26/3. - Phối hợp với nhà trường tổ chức thao giảng cấp trường đợt 2. - Thăm hỏi, động viên CBCC-VC ốm đau, hiếu hi ... (nếu có) - Cùng chuyên môn chỉ đạo thực hiện các chuyên đề ngoại khóa của các tổ. - Tham gia giúp đỡ Đảng viên mới. - Tổ chức thi làm đồ dùng dạy học trong GV	- Tuần 1 - Tuần 4 - Tuần 1,2,3 - Theo KH - Tuần 4	- Nhà trường, ĐVCD - Đoàn TN, đội TN - ĐVCD - Tổ CM - GV	
Tháng 4 K/M NGÀY GIẢI PHÓNG GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM 30/4	- Phối hợp với nhà trường và Đoàn TNCSHCM tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30/4/1975). - Vận động ĐVCD thực hiện nghiêm túc quy chế thi cử (việc coi, chấm thi và đánh giá kết quả học tập của học sinh). - Thăm hỏi, động viên CBCC-VC ốm đau, hiếu hi..., hoạt động từ thiện cụm kịp thời. - Tham gia các hoạt động văn nghệ - thể thao do cụm VH TT tổ chức.	- Tuần 1,2,3,4 - Tuần 4 (nếu có)	- NT, đoàn, đội, HS, GV - ĐVCD	
Tháng 5 KỶ NIỆM NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1/5 VÀ NGÀY SINH BÁC HỒ 19/5	- Phối hợp với nhà trường và Đoàn TNCSHCM tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 1/5 và ngày sinh Bác Hồ kính yêu. - Tổ chức tổng kết thi đua năm học 2024 – 2025, hoàn thành hồ sơ thi đua khen thưởng nộp về liên đoàn lao động Thành phố. - Phối hợp với nhà trường tổ chức tổng kết năm học 2024 – 2025. - Tổ chức thăm hỏi, động viên CBCC-VC ốm đau, hiếu hi..., hoạt động từ thiện cụm kịp thời.	- Tuần 1,2 - Tuần 3 - Tuần 3	- NT, đoàn, đội, HS, GV - BCH, ĐVCD - HT, các đoàn thể	

Trên đây là kế hoạch hoạt động của Công đoàn trường THCS Trưng Vương năm học 2024 - 2025. Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ cụ thể có thể có sự thay đổi cho phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị./.

Nơi nhận:

- LĐLĐ thành phố (B/c);
- UV Ban Chấp hành CĐCS;
- UBKT CĐCS;
- Lưu: CĐCS



Đặng Anh Tuyết

Uông Bí, ngày 08 tháng 10 năm 2024

BẢN SAO KẾ HOẠCH LAO ĐỘNG
Quỹ lương năm 2025 và xác nhận số liệu thực hiện về kinh phí công đoàn năm 2024
(Kèm theo dự toán thu chi năm 2025 của Công đoàn cơ sở)

Kính gửi: Liên Đoàn Lao Động Thành Phố Uông Bí

Để bảo đảm cho việc lập dự toán tài chính Công đoàn năm 2025 được sát thực và nâng cao tính khả thi. Đơn vị xin xác nhận một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: 1.000đ

T T	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024	KẾ HOẠCH Năm 2025
1	Tổng số Lao động đúng BHXH bắt buộc của đơn vị: <u>Trong đó:</u> a) Số người hưởng lương NSNN cấp: b) Số người hưởng lương tự cân đối:	35 24 11	36 28 8
2	Tổng quỹ lương tính đúng BHXH cả năm của đơn vị: <u>Trong đó:</u> a) Thuộc quỹ lương NSNN cấp: b) Thuộc quỹ lương tự cân đối của đơn vị:	3.660.000 2.592.000 1.008.000	5.005.000 4.402.000 603.000
3	Lương bình quân (1người/1tháng) của đơn vị: <u>Trong đó:</u> a) Lương bình quân NSNN cấp: b) Lương bq tự cân đối của đơn vị:	8.344 9.000 8.400	11.586 13.101 6.281
4	Kinh phí CĐ (2%QL) phải đóng của đơn vị: <u>Trong đó:</u> a) KPCĐ (2%) nguồn NSNN cấp: b) KPCĐ (2%) nguồn tự cân đối:	72.000 51.840 20.016	100.100 88.040 12.060
5	Xác nhận số KPCĐ (2%QL) đã đóng của đơn vị: <u>Trong đó:</u> a) KPCĐ (2%) nguồn NSNN cấp: b) KPCĐ (2%) nguồn tự cân đối:	72.000 51.840 20.016	XXX.....XXX.....XXX.....
6	Xác nhận số KPCĐ (2%QL) đơn vị còn nợ CĐ: <u>Trong đó:</u> a) KPCĐ (2%) nguồn NSNN cấp: b) KPCĐ (2%) nguồn tự cân đối:	0	XXX.....XXX.....XXX.....

Ghi chú: Căn cứ Nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ "quy định chi tiết về tài chính công đoàn" và Hướng dẫn số 19/HD-LĐLĐ ngày 01/10/2024 của Liên đoàn Lao động thành phố Hướng dẫn về việc xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2025; LĐLĐ thành phố Uông Bí đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp xác nhận các chỉ tiêu cơ bản nêu trên để làm cơ sở xây dựng dự toán tài chính Công đoàn năm 2025. Nếu Công đoàn cơ sở gồm nhiều đơn vị chuyên môn có quỹ lương riêng thì phải lập bản sao kế hoạch và ký xác nhận của từng đơn vị rồi tổng hợp lại, gửi kèm theo B/C dự toán Công đoàn về Cấp trên. Tổng số 2% kinh phí thu được, CĐ cơ sở được sử dụng 75%, các CĐ cấp trên được sử dụng 25%.

THAY MẶT ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Ký tên, đóng dấu
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRUNG VƯƠNG
Lê Thị Thúy

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(ký tên, ghi rõ họ tên)

Đặng Thị Huyền

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

CHỦ TỊCH

Ký tên, đóng dấu
CỘNG ĐOÀN
TRƯỜNG T.H.C.S
TRUNG VƯƠNG
Đặng Ánh Tuyết

Đơn vị: Trường THCS Trương Vương
Mã đơn vị SDNS: 1057940

BẢNG THANH TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN PHỤ CẤP THEO LƯƠNG
CÁC KHOẢN TRÍCH NỘP THEO LƯƠNG
Tháng 09 năm 2024

ST T	Họ và tên	Lương hệ số												Các khoản trừ vào lương					Tổng số tiền lương còn được nhận	Ghi chú
		Hệ số lương	Thành tiền	Hệ số phụ cấp chức vụ	Hệ số phụ cấp khác								Cộng hệ số	Thành tiền	8% BHXH	1,5% BHYT	1% BHTN	Cộng 10,5%		
					PC trích nhiệ m	Phụ cấp ĐH	PC ưu đãi	Thành tiền	% PC thâm niên	Hệ số PC thâm niên	Thành tiền	% VK								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11			12	12	14	15	16	17	18	
1	Lê Thị Thủy	5,36	12.542.400	0,35			1.71300	4.908.420	25%	1.42750	3.340.350	-	8.85050	20.710.170	1.336.140	250.526	167.018	1.753.684	18.956.486	
2	Đặng Ánh Tuyết	5,02	11.746.800	0,25			1.58100	3.699.540	24%	1.26480	2.959.632		8.11580	18.990.972	1.223.315	229.371	152.914	1.605.600	17.385.372	
3	Lê Thị Thủy	5,36	12.542.400				1.90800	3.762.720	31%	1.66160	3.888.144	-	8.52960	20.193.264	1.314.444	246.438	164.305	1.725.207	18.468.037	
4	Hà Thu Hiền	5,36	12.542.400	0,2			1.66800	3.903.120	29%	1.61240	3.773.016	-	8.84040	20.686.536	1.342.673	251.751	167.834	1.762.259	18.924.277	
5	Hà Quế Anh	5,36	12.542.400				1.60800	3.762.720	26%	1.39360	3.261.024	-	8.36160	19.566.144	1.264.274	237.051	158.034	1.639.360	17.906.784	
6	Phan Thúy Hồng	5,02	11.746.800				1.50600	3.524.040	25%	1.25500	2.936.700	-	7.78100	18.207.540	1.174.680	220.253	146.835	1.541.768	16.665.773	
7	Nguyễn Hải Huệ	5,02	11.746.800				1.50600	3.524.040	23%	1.15460	2.701.764	-	7.68060	17.972.604	1.155.885	216.728	144.486	1.517.099	16.455.505	
8	Nguyễn Thị Thu Hằng	5,02	11.746.800				1.50600	3.524.040	25%	1.25500	2.936.700	-	7.78100	18.207.540	1.174.680	220.253	146.835	1.541.768	16.665.773	
9	Trần Thị Thanh Thủy	5,02	11.746.800				1.50600	3.524.040	26%	1.30520	3.054.168	-	7.83120	18.325.008	1.184.077	222.015	148.010	1.554.102	16.770.906	
10	Lê Thị Hoàng Hải	5,02	11.746.800		0,2		1.50600	3.524.040	24%	1.20480	2.819.232	-	7.93080	18.558.072	1.165.283	218.490	145.660	1.529.433	17.028.639	
11	Lê Thị Hải Vân	5,36	12.542.400				1.60800	3.762.720	30%	1.66800	3.762.720	-	8.57600	20.067.340	1.304.410	244.577	163.051	1.712.038	18.355.802	
12	Hoàng Thị Minh Tâm	4,68	10.951.200				1.40400	3.285.360	24%	1.12320	2.628.288	-	7.20720	16.864.848	1.086.359	203.692	135.795	1.425.846	15.439.002	
13	Nguyễn Thị Hồng Trinh	4,89	11.442.600	0,15			1.51200	3.538.080	27%	1.36080	3.184.272	-	7.91280	18.515.952	1.198.230	224.668	149.779	1.572.677	16.943.275	
14	Vũ Thị Hằng Mơ	5,02	11.746.800				1.50600	3.524.040	23%	1.15460	2.701.764	-	7.68060	17.972.604	1.155.885	216.728	144.486	1.517.099	16.455.505	
15	Lê Thị Phi Yên	4,58	10.717.200				1.37400	3.215.160	24%	1.09920	2.572.128	-	7.05320	16.504.488	1.063.146	199.340	132.893	1.395.379	15.109.109	
16	Đặng Thu Huyền	4,34	10.155.600				1.30200	3.046.680	17%	0.73780	1.726.452	-	6.37980	14.928.732	950.564	178.231	118.821	1.247.615	13.681.117	
17	Hà Thu Phương	4,34	10.155.600				1.30200	3.046.680	18%	0.78120	1.828.008	-	6.42320	15.030.288	958.689	179.754	119.836	1.258.279	13.772.009	
18	Trần Thị Thu Hương	4,34	10.155.600	0,15			1.34700	3.151.980	17%	0.76330	1.786.122	-	6.60030	15.444.702	983.418	184.391	122.927	1.290.736	14.153.966	
19	Vũ Thị Trung Nga	4,34	10.155.600				1.30200	3.046.680	17%	0.73780	1.726.452	-	6.37980	14.928.732	950.564	178.231	118.821	1.247.615	13.681.117	
20	Bùi Thị Diệp Vân	4,34	10.155.600				1.30200	3.046.680	16%	0.69440	1.624.896		6.33640	14.827.176	942.440	176.707	117.805	1.236.952	13.590.224	
21	Lê Thị Hoa	4,24	10.155.600				1.30200	3.046.680	18%	0.78120	1.828.008	-	6.42320	15.030.288	958.689	179.754	119.836	1.258.279	13.772.009	
22	Hoàng Thị Thuận	4,34	10.155.600				1.30200	3.046.680	13%	0.56420	1.320.228		6.20620	14.522.508	918.066	172.137	114.758	1.204.962	13.317.546	

Thị Thanh Hương	3,99	9.336.600				1.19700	2.800.980	14%	0,55860	1.307.114			5.74550	13.444.704	851.498	159.656	106.437	1.117.591	12.327.113	
Bùi Thị Mai Phương	3,66	8.564.400	0,2			1.15800	2.709.720	13%	0,50180	1.174.212			5,51980	12.916.332	816.529	153.099	102.066	1.071.694	11.844.638	
Nguyễn Thị Hân	3,66	8.564.400				1,09800	2.569.320	15%	0,54900	1.284.660			5,30700	12.418.380	787.925	147.736	98.491	1.034.151	11.384.229	
Lê Thị Phương	3,00	7.020.000				0,90000	2.106.000		-	-			3,90000	9.126.000	561.600	105.306	70.200	737.100	8.388.900	
Dương Thùy Dung	2,67	6.247.800				0,80100	1.874.340		-	-			3,47100	8.122.140	499.824	93.717	62.478	656.019	7.466.121	
Bùi Thị Liễu Tâm	2,67	6.247.800				0,80100	1.874.340	6%	0,15020	374.868			3,63120	8.497.008	529.813	99.340	66.227	695.380	7.801.628	
Phùng Thị Lan	2,34	5.475.600				0,70200	1.642.680		-	-			3,04200	7.118.280	438.048	82.134	54.756	574.938	6.543.342	
Vũ Thị Hải Yến	2,67	6.247.800				0,80100	1.874.340		-	-			3,47100	8.122.140	499.824	93.717	62.478	656.019	7.466.121	
Nguyễn Hồng Đức	2,67	6.247.800				0,80100	1.874.340		-	-			3,47100	8.122.140	499.824	93.717	62.478	656.019	7.466.121	
Nguyễn Thị Thu Hương	4,03	9.430.200					-		-	-	7%	660.114	4.31210	10.090.314	807.225	151.355	100.903	1.059.483	9.030.831	
Đặng Thị Huyền	3,66	8.564.400	0,2	0,1			-		-	-			3,96000	9.266.400	722.592	135.486	90.324	948.402	8.317.998	
Vũ Thị Thùy Liên	2,67	6.247.800				0,80100	1.874.340		-	-			3,47100	8.122.140	499.824	93.717	62.478	656.019	7.466.121	
Nguyễn Thị Minh	3,03	7.090.200			0,2		-		-	-			3,23000	7.558.200	567.216	106.353	70.902	744.471	6.813.729	
Phạm Thị Hằng														6.000.000	480.000	90.000	60.000	630.000	5.370.000	
Tổng cộng	147,19	344.424.600	1,50	0,30	0,2	41.331000	96.714.540		26,70980	62.500.932		660.114	217,513	514.980.186	33.367.652	6.256.435	4.170.956	43.795.043	471.185.141	

Bảng chữ: Bốn trăm bảy mươi một triệu một trăm tám mươi năm nghìn một trăm bốn mươi một đồng

	Hệ số	Thành tiền	Bảo hiểm				Thực lĩnh
			8%	1,5%	1%	Cộng	
Lương chính BC	147,190	344.424.600	27.553.968	5.166.369	3.444.246	36.164.583	308.260.016
PC chức vụ	1,500	3.510.000	280.800	52.650	35.100	368.550	3.141.450
PC ưu đãi	41,331000	96.714.540					96.714.540
PC trách nhiệm	0,30	702.000					702.000
PC thâm niên	26,70980	62.500.932	5.000.075	937.514	625.009	6.562.598	55.938.333
PC vượt khung	0,28210	660.114	52.809	9.902	6.601	69.312	590.802
Phụ cấp độc hại	0,2	468.000					468.000
Lương hợp đồng		6.000.000	480.000	90.000	60.000	630.000	5.370.000
Tổng cộng	217,313	514.512.186	32.887.652	6.166.435	4.110.956	43.165.043	471.185.141

Ngày 11 tháng 09 năm 2024

NGƯỜI LẬP

KẾ TOÁN TRƯỞNG





Đặng Thị Huyền

Đặng Thị Huyền



Lê Thị Thúy

Công đoàn cấp trên: LĐLĐ thành phố Uông Bí
 Công đoàn: Trường THCS Trung Vương
 Loại hình đơn vị:

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số
 22/HD-TLĐ ngày 29/4/2021 của Tổng
 Liên đoàn)

BÁO CÁO DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH CÔNG ĐOÀN Năm 2025

A- CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:

- Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ: 36
- Số đoàn viên: 36
- Số CB công đoàn chuyên trách: người

- Quỹ lương đóng KPCĐ : 5.005.148.000
- Quỹ lương đóng ĐPCĐ : 5.005.148.000

B- CÁC CHỈ TIÊU THU, CHI NGÂN SÁCH CÔNG ĐOÀN: Đơn vị tính: đồng

THÔNG TIN	NỘI DUNG	Mục lục TCCĐ (Mã số)	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	Ghi chú
I	TÀI CHÍNH CĐ TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10		0	
II	PHẦN THU				
2.1	Thu Đoàn phí công đoàn	22		50.051.480	
2.2	Thu Kinh phí công đoàn	23			
2.3	Các khoản thu khác	25		0	
	a- Chuyên môn hỗ trợ	25.01			
	b- Thu khác	25.02			
	CỘNG THU TCCĐ (2.1+2.2+2.3)			50.051.480	
2.4	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28		75.077.220	
	a. Kinh phí công đoàn cấp trên cấp theo phân phối	28.01.01		75.077.220	
	b. Tài chính công đoàn cấp trên cấp hỗ trợ	28.02.01			
2.5	Nhận bàn giao tài chính công đoàn	40			
	TỔNG CỘNG THU (II=2.1+2.2+2.3+2.4+2.5)			125.128.700	
III	PHẦN CHI				
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31		59.060.746	
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động	32		18.769.305	
3.3	Chi quản lý hành chính	33		11.261.583	
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34		15.766.216	
	a- Lương, phụ cấp... của cán bộ trong biên chế	34.01			
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02		15.766.216	
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34.03			
3.5	Chi khác	37		5.255.405	
	CỘNG CHI (3.1+3.2+3.3+3.4+3.5)			110.113.256	
3.6	ĐPCĐ đã nộp cấp trên quản lý trực tiếp	39		15.015.444	

3.7	Bàn giao tài chính công đoàn	42			
	TỔNG CỘNG CHI (III=3.1+3.2+3.3+3.4+3.5+3.6 + 3.7)			125.128.700	
IV	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ (V=I+II-III)	50		0	
V	DỰ PHÒNG	70			

C- THUYẾT MINH:

.....
.....
.....

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN
(Ký, họ tên)

Đặng Thị Huyền

Ngày 30.. tháng 9..... năm 2024

TM. BAN CHẤP HÀNH

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Đặng Ánh Tuyết

Công đoàn cấp trên: LĐLĐ thành phố Uông Bí
 Công đoàn: Trường THCS Trung Vương
 Loại hình đơn vị:

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số
 22/HD-TLĐ ngày 29/4/2021 của Tổng
 Liên đoàn)

BÁO CÁO DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH CÔNG ĐOÀN Năm 2025

A- CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:

- Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ: 36
- Số đoàn viên: 36
- Số CB công đoàn chuyên trách: người

- Quỹ lương đóng KPCĐ : 5.005.148.000
- Quỹ lương đóng ĐPCĐ : 5.005.148.000

B- CÁC CHỈ TIÊU THU, CHI NGÂN SÁCH CÔNG ĐOÀN: Đơn vị tính: đồng

THÔNG TIN	NỘI DUNG	Mục lục TCCĐ (Mã số)	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	Ghi chú
I	TÀI CHÍNH CӨ TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10		0	
II	PHẦN THU				
2.1	Thu Đoàn phí công đoàn	22		50.051.480	
2.2	Thu Kinh phí công đoàn	23			
2.3	Các khoản thu khác	25		0	
	a- Chuyên môn hỗ trợ	25.01			
	b- Thu khác	25.02			
	CỘNG THU TCCĐ (2.1+2.2+2.3)			50.051.480	
2.4	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28		75.077.220	
	a. Kinh phí công đoàn cấp trên cấp theo phân phối	28.01.01		75.077.220	
	b. Tài chính công đoàn cấp trên cấp hỗ trợ	28.02.01			
2.5	Nhận bàn giao tài chính công đoàn	40			
	TỔNG CỘNG THU (II=2.1+2.2+2.3+2.4+2.5)			125.128.700	
III	PHẦN CHI				
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31		59.060.746	
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động	32		18.769.305	
3.3	Chi quản lý hành chính	33		11.261.583	
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34		15.766.216	
	a- Lương, phụ cấp... của cán bộ trong biên chế	34.01			
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02		15.766.216	
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34.03			
3.5	Chi khác	37		5.255.405	
	CỘNG CHI (3.1+3.2+3.3+3.4+3.5)			110.113.256	
3.6	ĐPCĐ đã nộp cấp trên quản lý trực tiếp	39		15.015.444	

3.7	Bản giao tài chính công đoàn	42			
	TỔNG CỘNG CHI (III=3.1+3.2+3.3+3.4+3.5+3.6 + 3.7)			125.128.700	
IV	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ (V=I+II-III)	50		0	
V	DỰ PHÒNG	70			

C- THUYẾT MINH:

PHỤ TRÁCH KÊ TOÁN
(Ký, họ tên)

[Signature]

Đặng Thị Huyền

Ngày .8... tháng .10... năm 2024

TM. BAN CHẤP HÀNH

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Đặng Anh Tuyết

Uông Bí, ngày 08 tháng 10 năm 2024

BẢN SAO KẾ HOẠCH LAO ĐỘNG
Quý lương năm 2025 và xác nhận số liệu thực hiện về kinh phí công đoàn năm 2024
(Kèm theo dự toán thu chi năm 2025 của Công đoàn cơ sở)

Kính gửi: Liên Đoàn Lao Động Thành Phố Uông Bí

Để bảo đảm cho việc lập dự toán tài chính Công đoàn năm 2025 được sát thực và nâng cao tính khả thi. Đơn vị xin xác nhận một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: 1.000đ

T T	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024	KẾ HOẠCH Năm 2025
1	Tổng số Lao động đúng BHXH bắt buộc của đơn vị: <u>Trong đó:</u> a) Số người hưởng lương NSNN cấp: b) Số người hưởng lương tự cân đối:	35 24 11	36 28 8
2	Tổng quỹ lương tính đúng BHXH cả năm của đơn vị: <u>Trong đó:</u> a) Thuộc quỹ lương NSNN cấp: b) Thuộc quỹ lương tự cân đối của đơn vị:	3.660.000 2.592.000 1.008.000	5.005.000 4.402.000 603.000
3	Lương bình quân (Người/1 tháng) của đơn vị: <u>Trong đó:</u> a) Lương bình quân NSNN cấp: b) Lương bq tự cân đối của đơn vị:	8.344 9.000 8.400	11.586 .13.101 6.281
4	Kinh phí CĐ (2%Ql) phải đóng của đơn vị: <u>Trong đó:</u> a) KPCĐ (2%) nguồn NSNN cấp: b) KPCĐ (2%) nguồn tự cân đối:	72.000 51.840 20.016	100.100 88.040 12.060
5	Xác nhận số KPCĐ (2%Ql) đã đúng của đơn vị: <u>Trong đó:</u> a) KPCĐ (2%) nguồn NSNN cấp: b) KPCĐ (2%) nguồn tự cân đối:	72.000 51.840 20.016	XXX.....XXX.....XXX.....
6	Xác nhận số KPCĐ (2%Ql) đơn vị còn nợ CĐ: <u>Trong đó:</u> a) KPCĐ (2%) nguồn NSNN cấp: b) KPCĐ (2%) nguồn tự cân đối:	0	XXX.....XXX.....XXX.....

Ghi chú: Căn cứ Nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ "quy định chi tiết về tài chính công đoàn" và Hướng dẫn số 19/HD-LĐLĐ ngày 01/10/2024 của Liên đoàn Lao động thành phố Hướng dẫn về việc xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2025; LĐLĐ thành phố Uông Bí đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp xác nhận các chỉ tiêu cơ bản nêu trên để làm cơ sở xây dựng dự toán tài chính Công đoàn năm 2025. Nếu Công đoàn cơ sở gồm nhiều đơn vị chuyên môn có quỹ lương riêng thì phải lập bản sao kế hoạch và ký xác nhận của từng đơn vị rồi tổng hợp lại, gửi kèm theo B/C dự toán Công đoàn về Cấp trên. Tổng số 2% kinh phí thu được, CĐ cơ sở được sử dụng 75%, các CĐ cấp trên được sử dụng 25%.

THAY MẶT ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRUNG VƯƠNG
Lê Thị Thúy

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Đặng Thị Huyền

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)
CỘNG ĐOÀN
TRƯỜNG T.H.C.S
TRUNG VƯƠNG
Đặng Ánh Tuyết

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA BCH CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ 2023 – 2028

- Căn cứ vào điều lệ Công đoàn Việt nam
- Nghị quyết đại hội đại biểu Công đoàn Trường THCS Trung Vương (nhiệm kỳ 2023 - 2028).

Để nhằm thực hiện thành công nghị quyết đại hội Công đoàn Trường THCS Trung Vương , đồng thời phát huy vai trò, chức năng của tổ chức Công đoàn trong việc tham gia quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế xã hội, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn Trường THCS Trung Vương ngày càng vững mạnh.

BCH Công đoàn Trường THCS Trung Vương (nhiệm kỳ 2023 - 2028) ban hành quy chế làm việc như sau:

I: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN:

Điều I: BCH CĐ Trường THCS Trung Vương chịu sự quản lý chỉ đạo trực tiếp của LĐLĐ Thành phố Uông Bí; Sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ theo ngành nghề của phòng GD&ĐT thành phố Uông Bí; Sự chỉ đạo của cấp uỷ, chỉ bộ trường THCS Trung Vương . BCH CĐ có quyền hạn và trách nhiệm sau:

- Quyết định chủ trương, nhiệm vụ, mục tiêu giải pháp công tác hàng năm của BCH CĐ trường.
- Chăm lo đời sống, làm việc của CNVC lao động thực hiện tốt các chế độ chính sách, pháp luật trong ngành.
- Quyết định các chủ trương, biện pháp, phối hợp lãnh đạo trường để tổ chức các phong trào, hành động cách mạng; xây dựng đội ngũ CBGV, NV của nhà trường và phát triển sự nghiệp giáo dục của phường Trung Vương ngày càng vững chắc góp phần triển khai có hiệu quả chủ trương của Đảng nhà nước về sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo.
- Quản lý việc thu, chi tài chính công đoàn theo sự phân cấp của LĐLĐ Tỉnh và thành phố đảm bảo đúng nguyên tắc và chế độ hiện hành quản lý tài sản công đoàn.

- Định kỳ báo cáo kết quả hoạt động của BCHCD với Công đoàn cấp trên và lãnh đạo PGD - ĐT Thành phố

Điều II: Nhiệm vụ quyền hạn của uỷ viên BCHCD Trường THCS Trưng Vương

- Tham gia đầy đủ các kỳ họp BCH, nghiên cứu góp ý xây dựng nghị quyết, quyết định của BCH. Phản ánh kịp thời các thông tin cần thiết cho BCH. Tham gia các hoạt động do BCH phân công.

- Chấp hành nghiêm túc các nghị quyết của BCH; hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Đối với các Uỷ viên BCH là cán bộ công đoàn các cấp có trách nhiệm cùng tập thể, lãnh đạo của cấp mình tổ chức thực hiện nghị quyết của BCH, BTV. Phản ánh kịp thời những ý kiến nguyện vọng của đoàn viên lao động và đề xuất các giải pháp chỉ đạo thực hiện cho BCH, BTV.

Điều III: BCH có trách nhiệm và quyền hạn sau:

- Chỉ đạo hướng dẫn các tổ công đoàn thực hiện nghị quyết đại hội IV của công đoàn trường, đại hội XVII, XVIII LĐLĐ Thành phố Uông Bí

- Thay mặt BCH tham gia với chính quyền trường xây dựng và phối hợp chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo ở địa phương. Xây dựng mối quan hệ giữa công đoàn và chính quyền các cấp trong ngành theo tinh thần của luật công đoàn, nghị định 133/HĐBT và thông tư liên tịch số 12 giữa Bộ GD - ĐT và Công đoàn giáo dục Việt Nam.

- Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các tổ Công đoàn trong nhà trường.

- Quyết định công tác tài chính, tài sản Công đoàn, giải quyết và phối hợp với các cấp quản lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

- Cung cấp các thông tin tình hình phong trào CNVC; hoạt động Công đoàn, các thông tin cần thiết khác cho các uỷ viên BCH và trả lời chất vấn các uỷ viên BCH LĐLĐ Thành phố.

Điều IV: Nhiệm vụ quyền hạn của BCH

Tham gia đầy đủ và đóng góp trí tuệ vào các nội dung, các kỳ họp BTV LĐLĐ theo định kỳ và đột xuất đồng thời chấp hành đầy đủ các nghị quyết của BCH, BTV LĐLĐ Thành phố, LĐLĐ tỉnh Quảng Ninh. Có nhiệm vụ nghiên cứu đề xuất chủ trương, biện pháp chuẩn bị báo cáo sơ kết, tổng kết đề án công tác và các văn bản thuộc thẩm quyền được giao trình trước BCH, BTV thảo luận và quyết định.

Được uỷ quyền thay mặt BTV tham gia các hội đồng tư vấn, các BCD của ngành, tham dự các hội nghị, quan hệ với các cơ quan đoàn thể trong Thành phố, Tỉnh về những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ, công tác được giao.

Quyết định và chịu trách nhiệm các nội dung công việc thuộc chuyên đề đã được BCH, BTV hoặc thường trực thông qua ký và chịu trách nhiệm các văn bản hướng dẫn, báo cáo chuyên đề và các văn bản khác khi được thường trực phân công uỷ nhiệm.

Chịu trách nhiệm trước BTV về phong trào CNVC lao động và hoạt động công đoàn theo từng chương trình công tác trên địa bàn lãnh thổ đã được phân công.

Điều V: Chủ tịch công đoàn có trách nhiệm và quyền hạn sau:

Chịu trách nhiệm trước BCH CĐ về việc thực hiện nghị quyết của Đại hội công đoàn Thành phố khoá XVIII và LĐLĐ tỉnh Quảng Ninh, nghị quyết của đại hội CĐ trường THCS Trung Vương khóa III (nhiệm kì 2017-2022). Thay mặt BCH tham dự các kỳ họp của LĐLĐ thành phố theo nội dung chương trình thành phần các hội nghị triệu tập.

Chịu trách nhiệm trước LĐLĐ Thành phố về phong trào CNVC và hoạt động của CĐCS. Chịu trách nhiệm về công tác tổ chức cán bộ, công tác thi đua, công tác quản lý nguồn ngân sách theo phân cấp quản lý.

Quyết định và chịu trách nhiệm trước BCH chủ trì các hội nghị của BCH, kí các văn bản, nghị quyết của BCH. Xây dựng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ CĐCS. Uỷ quyền phân công trách nhiệm cho phó chủ tịch uỷ viên BCH thực hiện các mặt công tác khi cần thiết. Quyết định các công việc đột xuất khi không họp được BCH và phải báo cáo lại với BCH trong kỳ họp gần nhất.

Điều VI: Phó chủ tịch là người được phân công phụ trách 1 số mặt công tác cụ thể cùng chủ tịch tổ chức các hoạt động của BCH, PCT có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

Chịu trách nhiệm trước BCH về lĩnh vực được phân công, trách nhiệm phụ trách.

Được thay mặt chủ tịch giải quyết các công việc do chủ tịch uỷ quyền khi chủ tịch đi vắng.

Được ký các văn bản báo cáo chuyên đề.

Được tham gia các kỳ họp, các hội nghị của ngành các cấp... có nội dung thành phần của Công đoàn cơ sở.

II: NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BCH

BCH CĐ trường THCS Trung Vương làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Phát huy vai trò trí tuệ của tập thể, đồng thời đề cao trách nhiệm cá nhân phụ trách. Mọi chủ trương BCH được thảo luận và quyết định theo đa số. Mỗi cá nhân phải phục tùng và chịu trách nhiệm trước tập thể BCH.

- BCH làm việc theo chế độ hội nghị toàn thể 3 tháng 1 lần. Hội nghị phải có 2/3 số ủy viên BCH dự họp mới có giá trị. Mà những hội nghị định kỳ BCH còn mở rộng hội nghị đột xuất, hội nghị BCH mở rộng khi thật cần thiết.

- Hội nghị BCH cơ sở do chủ tịch là người điều hành chương trình đã được hội nghị thông qua. Các ủy viên BCH được quyền bảo lưu ý kiến của mình nhưng trong quá trình chờ xem xét phải nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết, chủ trương của BCH đã thông qua.

Điều VIII: Chế độ làm việc của BCH công đoàn

- BCH CĐ họp thường kỳ ít nhất 3 tháng/1 lần.

- Hội nghị BCH thảo luận bàn bạc và quyết định những biện pháp tổ chức chỉ đạo. Hướng dẫn thực hiện nghị quyết của BCH và các chủ trương. Nghị quyết của BCH đi sâu vào các chuyên đề, mọi nội dung do chủ tịch, PCT chuẩn bị hoặc phân công từng ủy viên chuẩn bị. Mọi vấn đề kết luận đều phải được quá nửa số ủy viên dự họp tán thành mới có giá trị.

- BCH nghe báo cáo các hoạt động của UBKTCDCS.

III. VỀ GÂY QUỸ CÔNG ĐOÀN, CHẾ ĐỘ THĂM HỎI:

1. Quỹ Công đoàn:

- Quỹ ủng hộ do các cấp phát động:

- Quỹ đoàn phí được trích lại 1% đóng góp theo quy định.

2. Chế độ thăm hỏi (có bảng định mức quy chế chi tiêu nội bộ kèm theo):

- Công đoàn thăm hỏi các trường hợp ốm đau

- Tổ chức tặng quà cho các cháu con CB - ĐV vào ngày tết trung thu hoặc ngày QTTN (Không tính các cháu học cấp 3 trở lên), các cháu con em đoàn viên học giỏi:

- Hỗ trợ CB - ĐV tiêu biểu được đi tham quan học hỏi ở ngoại tỉnh (nếu có) do ngành và CĐ cấp trên tổ chức.

- Hỗ trợ CB - ĐV trực tiếp tham gia hiến máu nhân đạo.

- Hỗ trợ ĐVCD đi thăm quan (nếu có thể)

- Hiếu hỷ:

+ Quà tặng đám cưới cho đoàn viên.

+ Tang chế tứ thân phụ mẫu.

VI. BAN THANH TRA

- Ban thanh tra có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước đối với quyền lợi chính đáng của cán bộ công chức, viên chức, người lao động. Đồng thời giám sát, kiểm tra các nghĩa vụ của cán bộ công chức, viên chức, người lao động với công việc được giao.

- Khi vướng mắc gì, Ban thanh tra cần phải báo cáo ngay với lãnh đạo nhà trường để cùng giải quyết.

Trên đây là quy chế tổ chức hoạt động của Ban chấp hành Công đoàn và Ban thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2023 – 2028, cùng bảng phân công cụ thể gửi tới các thành viên. Đề nghị các đồng chí trong BCH, đoàn viên thực hiện theo đúng quy chế.

Trong quá trình thực hiện có rút kinh nghiệm và bổ sung những điều cần thiết để việc thực hiện quy chế đạt hiệu quả cao./.

Uông Bí, ngày 10 tháng 4 năm 2023

Nơi nhận:

- LĐLĐTP (B/C);
- Chi Bộ (BC);
- BGH nhà trường (PH);
- UV BCH CĐ trường (TH);
- Lưu CĐ.

TM. BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN



Đặng Ánh Tuyết